TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 19/2018/HSST
Ngày 23/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Chung.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Khánh Bảo.**

Ông **Hồ Ngọc Ánh**.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Võ Thị Cúc Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa*:** Bà **Võ Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn L - sinh năm 1993 tại Vĩnh Tú; Nơi cư trú: Thôn T 1, VT, Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th - sinh 1965 và con bà Nguyễn Thị Tú L - sinh 1973 còn sống; vợ, con: Chưa.

- Tiền án: Ngày 08/7/2011 bị TAND huyện Vĩnh Linh xét xử **12** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" Chấp hành xong tháng 4/2012 chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 30/7/2012 bị TAND huyện Vĩnh Linh xét xử **09** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và **09** tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" tổng hợp hình phạt **18** tháng tù. Chấp hành xong tháng 10/2013, chưa thi hành án phí hình sự.

Ngày 30/5/2014 bị TAND huyện Vĩnh Linh xử phạt **15** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong án tháng 6/2015 chưa thi hành án phí hành sự.

Ngày 25/01/2016 bị TAND huyện Vĩnh Linh xử phạt **27** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án ngày 09/01/2018 chưa xóa án tích.

- Tiền sự : Ngày 20/5/2011 bị Công an huyện Vĩnh linh xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chưa thi hành.

- Nhân thân: Ngày 23/8/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Pleiku, Gia Lai khởi tố bị can số 195 về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 16/10/2018 bị cơ quan CSĐT huyện IAGRAI, Gia Lai khởi tố bị can số 72 về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/8/21018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt

2**. Nguyễn Văn Th(X) -** sinh năm 1991, tại Vĩnh Linh.

Nơi ĐKNKTT: Thôn N, Vĩnh K, Vĩnh Linh, Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1960 và con bà Trần Thị T - sinh năm 1965 còn sống;Vợ: Vi Thị Nh, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2017.

- Nhân thân; Ngày 05/10/2013 bị Công an xã Vĩnh K xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" Đã thi hành xong.

Ngày 14/11/2014 bị TAND huyện Vĩnh Linh xử phạt **09** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong bản án ngày 19/5/2015 đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/9/21018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt

- Người bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thị Ph,** sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn H B, V H, VL, Quảng Trị. Vắng mặt

2. Chị **Nguyễn Thị Hoàng G**, sinh 2001

Trú tại: Thôn H B, V H, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Do bà **Nguyễn Thị Ph** (Mẹ đẻ) đại diện hợp pháp. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Nguyễn Thị Tú L**, sinh năm 1965.

Trú tại:Thôn T1, V T, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt

2. Bà **Trần Thị T**,sinh năm 1965.

Trú tại: Thôn N, V K, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt

3. Chị **Nguyễn Thị Thu H,** sinh năm 1999.

Trú tại:Thôn Q X, xã V L, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/02/2018 Nguyễn Văn Th đến nhà của Trần Văn L ở thôn T1, V Tchơi và nói *"Đi hè"* vì có hẹn từ trước Long hiểu ý rủ đi ăn trộm bò nên đồng ý. Thành điều khiển xe máy YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 74L1-07457 chở Long qua khu vực các xã Vĩnh Nam, Vĩnh Hòa, Vĩnh Hiền để trộm bò nhưng không được. Đến cây xăng Rú Lịnh, Th nói với Long *"Đi kiếm nhà nào sơ hở để trộm chứ không đi lòng vòng nữa",* L đồng ý. Thành chở L đi theo hướng UBND xã V H. Đến 13 giờ cùng ngày khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị Phg ở thôn H B, xã V H thấy đóng cửa, Long nói *" Nhà đó chuẩn bị đi làm, tau với mi quay lại xem có gì lấy trộm".* Th chở L đến cách cổng nhà chị Ph khoảng 40m, thấy đóng cửa, vắng người. L xuống xe đi bộ vào còn Th đứng ngoài canh giới. L đến lấy 01 con dao ở dưới đất cắt mái tôn tạo thành lỗ hỏng có kích thước 34x 25cm rồi chui vào nhà đến phòng ngủ, Long lấy 01 túi xách màu đen bên trong có 400.000đ; 01 điện thoại Microsoft Lumila 435, xuống bếp lấy 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu HALEL. Lấy xong L đi ra khỏi nhà, Th chạy xe đến chở Lg. Lg nói "*Lấy trộm*

tiền, đồng hồ, điện thoại" và cho Th xem 300.000đ. L nói "*Trong nhà có két sắt, chắc có tiền tau với mi quay lại xem lấy trộm"*. Cả hai quay lại Th để xe ngoài đường rồi cùng L vào nhà lấy tấm ra trải giường phủ lên két sắt rồi cùng nhau bưng ra khỏi nhà chị Ph chở đi đến lô cao su của Nông trường B H để xuống và dùng xà beng mua được phá két sắt nhưng không có tiền chỉ có 03 giấy CNQSD đất và 01 hợp đồng bảo hiểm. Nên để lại két sắt, xà beng, ra trải giường chỉ mang theo 03 giấy CNQSD đất, 01 hợp đồng bảo hiểm đến rừng tràm thuộc thôn Nam Hùng chôn xuống đất. Long tháo sim điện thoại vừa trộm được vứt dọc đường còn đồng hồ thì đánh rơi ở đâu không biết.

Riêng điện thoại Lumila 435 trộm được Long đưa cho mẹ là Nguyễn Thị Tú L sử dụng hiện đã thu hồi và trả chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá của HĐĐGTTT hình sự huyện Vĩnh Linh: Trị giá két sắt 956.000đ, 01 ra trải giường bằng vải là 125.000đ; 01 di động Microsoft Lumila 435 vỏ màu đen có giá 838.000đ , 01 đồng hồ đeo tay hiệu HALEL có giá 216.000đ và 400.000đ tiền mặt trộm của chị Gi. Tổng giá trị các bị cáo chiếm đoạt là **2.535.800đ.**

Tại bản Cáo trạng số 20/CT - VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố các bị cáo Trần Văn L và Nguyễn Văn Th (Xốp) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn L từ **24** đến **27** tháng tù. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th (Xốp) từ **09** đến **12** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý: Tịch thu 01 con dao của nhà chị Nguyễn Thị Ph.

Đối với chiếc xe mô 01 xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 74L1 - 07457của Nguyễn Văn Th đây là xe của gia đình, Th dùng vào việc phạm tội gia đình bà T không biết nên cần trả lại cho gia đình bà Tịnh.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và bồi thường đủ.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Sau một lúc đi lòng vòng quanh các xã Vĩnh Nam, Vĩnh Hòa, Vĩnh Hiền không trộm được bò đến. Khoảng 13 giờ ngày 22/02/2018 Nguyễn Văn Th và Trần Văn L đã lén lút vào nhà của chị Nguyễn Thị Ph lấy trộm 400.000đ, 01 điện thoại Microsoft Lumila 435, xuống bếp lấy 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu HALEL,01 két sắt, 01 ra trải giường bằng vải có tổng giá trị **2.535.800đ**. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy, các bị cáo có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng không chịu làm ăn lương thiện, lười lao động lại muốn hưởng thụ nhanh bằng thành quả, tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo cùng đồng phạm với nhau thực hiện hành vi, nhưng tính chất đồng phạm chỉ là giản đơn. Bị cáo Th là người rủ rê và thực hiện hành vi trộm cắp, bản thân có nhân thân xấu, từng 01 lần bị tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xét xử 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" và 01 lần bị Công an huyện Vĩnh Linh xử phạt hành chính về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nay lại tiếp tục phạm tội nên phải có mức án tương ứng cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Bị cáo L có năng lực hành vi dân sự, bản thân bị cáo đã từng có 04 tiền án xét xử về tội " Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Pleiku, Gia Lai và cơ quan CSĐT huyện IAGRAI, Gia Lai khởi tố bị can về tội " Trộm cắp tài sản", bị cáo đã bị Công an huyện VĩnhLinh xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa thi hành. Do vậy bị cáo phải chịu thêm tình tiết " Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.Bị cáo L đã nhiều lần trộm cắp tài sản và bị xét xử xử nhưng bị cáo không lấy đây làm nguồn thu nhập chính để sống.Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trả chủ sở hữu, các bị cáo bồi thường số tiền cho bị hại, nên xem xét áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[5] Về xử lý vật chứng:

[6] Cơ quan công an thu giữ 01 két sắt bị hỏng, 01 ra trải giường bằng vải và 01 cây hái bằng kim loại,01 điện thoại Microsoft Lumila 435 vỏ màu đen hiện đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ph, bà Ph không có ý kiến gì nên không xét.

- 01 dao kim loại dài 46cm dùng vào việc cắt tôn không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xà beng, 01 đồng hồ hiệu HALEL, 03 giấy CNQSD đất và 01 hợp đồng bảo hiểm hiện không thu hồi được nên không xử lý.

Riêng 01 xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 74L1- 07457 có giấy đăng ký mang tên Nguyễn Văn Th. Theo như bị cáo Th khai và trình bày của mẹ bị cáo mặc dù xe mô tô biển số 74L1 - 107457 đăng ký tên của bị cáo nhưng trong đó phần số tiền của bà T (Mẹ bị cáo) góp vào mua và nhờ Th đứng tên hộ, đây cũng là phương tiên đi lại duy nhất trong gia đình của bị cáo, trong lúc bị cáo sử dụng lấy xe đi, bà Tịnh không biết Thành dùng vào việc phạm tội nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh đã quyết định giao trả lại cho gia đình bà Tịnh.

Ngoài ra trong vụ án bà Nguyễn Thị Tú L là người được bị cáo L đưa điện thoại Lumila 435 dùng, bà Linh không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Th (Xốp) đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt **Trần Văn L 24** (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt **Nguyễn Văn Th** (Xốp) **12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao kim loại dài 46cm có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Văn L và Nguyễn Văn Th (Xốp) mỗi người phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2018) các bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên

tòa thì thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Chung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục huyện Vĩnh Linh;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.